

Chắc khi nào hai nước Việt Nam và Trung Hoa đều sống trong thế chấp tay do dân chọn thì chúng ta mới hy vọng giảm bớt được những xung đột trên mặt biên giới này.



Đôi với mỗi cá nhân, các nền đạo lý đều khuyên chúng ta hãy coi mỗi người khác như bạn. “Tội gì chỉ nói giai huynh đệ” là lời Khổng Tử nói, hoặc Chúa Giêsu dạy ngay cả những kẻ đã “tát vào mắt bên má” của mình cũng không nên ghét bỏ.

Đó là những châm ngôn rất đáng theo. Những đôi với các dân tộc thì sao? Một quốc gia có thể coi “mỗi người như bạn” đôi với một nước khác hay không?

Trong việc bang giao, có một quy tắc đã được những người hiểu biết nói: Một quốc gia không có kẻ thù và cũng không có bạn; giao thiệp với các nước khác chỉ cần biết đến quyền lợi của mình mà thôi. Các quyền lợi được chia sẻ theo những bên liên quan, sống phân biệt với nhau như các hợp đồng thương mại. Những kinh doanh thương mại với nhau với quyền lợi, không cần phải yêu nhau những ta mới ký các hợp đồng; những ai làm trái hợp đồng sẽ bị trừng phạt. Việc bang giao nên làm như thế mới đúng.

Trong lịch sử nước ta, nước láng giềng lớn nhất là Trung Quốc. Nước Việt Nam thường coi Trung Hoa là bạn hay là kẻ thù? Hơn như Tể tướng chúng ta không bao giờ chọn Trung Quốc làm bạn vàng; cũng không ai gọi họ là kẻ thù vĩnh viễn. Lúc nào người Việt Nam cũng sẵn sàng chấp nhận hòa, như bạn hoặc như thù, tùy theo hoàn cảnh. Bạn: Giữ gìn như các dân tộc Á Đông khác, người Việt qua bao đời vẫn học hỏi những pháp trị quốc, tổ chức giáo dục, và văn hóa Trung Hoa. Thù: người Việt không bao giờ quên để phòng quân phương Bắc xâm lăng.

Mỗi lần đánh đuổi quân xâm lăng phương Bắc xong, các người lãnh đạo nước Việt Nam đều xin “giữ hòa,” vì biết chiến tranh sẽ chỉ làm chết dân. Không bao giờ người dân được nghe chính quyền gọi các nước Trung Hoa là kẻ thù của nước mình. Lý Thường Kiệt khi mang quân sang đánh chiếm các vùng trên biên giới cũng không tuyên bố đi đánh một quốc gia láng giềng để “cho nó một bài học,” mà lại nêu chính nghĩa là đem quân giúp người dân phương Bắc họ chọn một chính quyền đang làm hại cho dân chúng của họ. Bạn Bình Ngô Địch Cáo nêu danh quân địch là “Cuồng Minh tàn ác,” dùng tên hiệu nhà Minh, một chính quyền đang cai trị, chứ không gọi chung họ là “quân Hán.” Vua Trần Nhân Tông sau khi thắng trận đã khiêm tốn tự xưng là “vị thần” khi “dâng sớ” gọi天子 vua nhà Nguyên. Lê Thái Tổ không những đã “xin hòa” theo lời xưa mà còn xin bồi thường thiệt hại nữa. Quang Trung thắng trận rồi, chưa thấy phân tích và đưa một người giỏi làm mình đi sang chào kính. Vua nhà Trần đã chấp thuận, lập nên một cho tàn quân nhà Nguyên về nước. Lê Thái Tổ cũng vậy với quân Minh. Chắc có một thời chính

quyền Việt Nam nhất thiết coi Trung Quốc là “nước bạn” để dựa dẫm, là vào nhà cuội thời kỳ 19, khi nhà Nguyễn cần bám lấy “thiên triu” của mình để mong họ giúp chống lại quân Pháp, rồi không thành. Và một lần nữa, từ giữa thế kỷ 20, khi chính quyền miền Bắc Việt Nam muốn nhân dân phải coi Trung Quốc là nước bạn quý, là đàn anh vĩ đại của nước mình; rồi sau đó có lúc lại coi họ là kẻ thù tuy tạm thời, để một vài năm sau thì đổi ngược lại. Nhưng sai lầm vì dốt nát hay vì nông nổi của một nhóm người lãnh đạo đầu tiên của nước này, các thế hệ sau còn phải chịu đựng.

Trung Quốc chỉ muốn quyền ở Hoàng Sa của Việt Nam năm 1974, trong lúc người dân miền Bắc đang phải hát bài ca ngợi Tình Bạn: “Việt Nam Trung Hoa núi liền núi sông liền sông.” Trung Quốc lại đánh chiếm thêm một số đảo ở Hoàng Sa năm 1988 trong lúc dân Việt đang nghe chính quyền gọi họ là Kẻ Thù truy nã kịp! Các chính sách coi Trung Quốc là bạn hay là thù, dựa dẫm hay Việt Nam độc lập thì thời thời. Nhưng cuộc thế vận và đi u đình v biên giới và hội họp đầu thế kỷ niên 1990 càng khiến cho người dân Việt thêm căm giận khi thấy nước mình bị áp đặt một mất mát nhiều quá. Nhưng xung đột giữa Việt Nam và Trung Quốc đang biến u hiển rõ ràng sau những vụ ở Trung Quốc cắt dây cáp của tàu thăm dò đáy biển của Việt Nam trong tháng 5 và tháng 6 năm 2011 khiến chúng ta nên suy ngẫm thêm một lần nữa để áp dụng một quy tắc trong mối bang giao với Trung Quốc: Không nên coi một quốc gia nào là kẻ thù hay là bạn! Thước đo duy nhất trong việc ngoại giao là quyền lợi quốc gia. Tại sao cần phải nhấc lên quy tắc trên? Vì nó có hiệu quả, nghĩa là nó mang lại lợi ích thiết thực nhất khi bị áp dụng. Các quốc gia tồn tại được lâu dài lúc nào cũng cần theo quy tắc này.

Dân Mỹ đã đánh đuổi quân Anh để giành độc lập vào cuối thế kỷ 18; đến thời Nội Chiến Mỹ chính quyền Anh vẫn còn muốn can thiệp. Nhưng trong thế kỷ 20, ít có nước đang mình nào gọi bạn với nhau như Anh và Mỹ. Tuy vậy, các chính phủ này họ không hành động theo “tình bạn” mà chỉ theo quyền lợi quốc gia. Năm 1956, liên quân Anh Pháp tiến công Ai Cập, đến khi bị Mỹ đe dọa ngừng triu tiếp để họ để ng Liên Hiệp Quốc làm nghề quy t phần để, và dùng cả IMF làm áp lực, Anh Pháp phải rút lui nhục nhã. Ngay trong Chiến Tranh Hai, hai nước có chung chung là bạn nhưng quyền lợi và vận khác nhau. Tháng 8 năm 1941, sau hai năm tìm cách thúc đẩy chính quyền Mỹ tuyên chiến với Đức, Ý và Nhật mà không được, Thủ Tướng Anh Winston Churchill bí mật gặp Tổng Thống Mỹ Franklin Roosevelt ở ngoài khơi Canada trong Chiến Tây Dừng. Hai người bắt đầu trở thành đôi bạn tâm đầu, họ đồng ý với nhau là phải ngăn cản những bước tiến của quân Đức ở Nga và quân Nhật ở Á Châu. Nhưng khi trở về nói chuyện với dân Mỹ, các nhà báo hỏi, “Nước Mỹ có sẵn tham chiến hay không?” Roosevelt trả lời: “Tôi nghĩ là không.” Churchill thấy bạn ông bạn quý bạn rồi!

Đầu tháng 12 năm đó, Churchill gặp Đại Sứ Mỹ John G. Winant ở London, hỏi: Ông có nghĩ là Nhật sẽ gây chiến hay không? Thế là thế này, có! Churchill quyết: Nếu Nhật Bản tuyên chiến với nước Mỹ, chúng tôi sẽ tuyên chiến với họ ngay lập tức, ông biết không? Để tôi biết, thế này ông đã nói điều đó nhiều lần. Churchill: Nếu Nhật Bản tuyên chiến với nước Anh, thì chính phủ Mỹ có tuyên chiến với họ hay không? (Lúc đó Churchill đang lo Nhật, sau khi vào Việt Nam, sẵn tiện công các thuộc địa Anh ở Hồng Kông, Singapore, Miền Đông, Mã Lai). Đại Sứ Mỹ đáp: Thế là thế này ông tôi không thể trả lời được. Vì theo Hiệp Pháp với Quốc Hội Mỹ mới có quyền tuyên chiến!

Nội thời của Churchill sau được gọi là quy tắc, như Nhật Bản. Ngày 7 tháng 12 năm 41, Nhật tấn công Pearl Harbor, Quốc Hội Mỹ bắt đầu quy tắc tham dự vào cuộc Chiến Tranh Hai - vì quyền

lời của nó có thể, tuy nhiên vẫn có một phiêu lưu chăng!

Nhưng trong thời gian sau đó, chính phủ Mĩ luôn luôn tỏ ý muốn ngăn cản không cho người Anh trở về tham gia các cuộc đàm phán. Họ tìm cách hạn chế vai trò của Anh tại Thái Bình Dương. Bởi vậy huy quân Mĩ không cho Hải quân Hoàng gia Anh tham gia các trận đánh Phi Luật Tân hay Okinawa, mặc dù Tổng thống Mountbatten ủng hộ ý muốn giúp. Khi quân Nhật đổ bộ chính Pháp Đông Dương, Anh Quốc yêu cầu quân Mĩ giúp vũ khí cho máy bay quân Pháp đang chờ qua trú ở Trung Quốc để họ quay về đánh Nhật. Bởi vì nếu để một số Việt Nam trở về tay chính quyền do người Việt Nam cầm đầu (chính phủ Trần Trọng Kim), thì sẽ có hại cho nền cai trị của Anh ở Miền Đông, Mã Lai sau này. Nhưng quân đội Mĩ, đang có mặt bên cạnh Tổng thống Giacobini, đã tỏ ra không giúp tàn quân Pháp; ngược lại họ còn giúp các người Việt chống Pháp. Còn về chính trị của Tổng thống Mountbatten thì chính quyền Mĩ coi người Anh như “tên u bang thứ 49” của họ! Tại Paris, Tổng thống De Gaulle than phiền với Đệ Nhất Sĩ Quan Jefferson Caffery, “Tôi không hiểu các ông muốn cái gì! Các ông có muốn người Pháp sẽ thành một nước trong Liên Bang Xô Viết hay không?” Ngày 19 tháng 3, hai tuần sau cuộc đổ bộ chính Nhật, Churchill đánh điện kêu gọi chính phủ Mĩ hãy giúp vũ khí cho tàn quân Pháp. Người trưởng Mĩ chuyển qua cho Tổng thống Wedemeyer ở Trùng Khánh, nhưng quân Mĩ bận rộn, chỉ lo gọi hai máy bay qua Việt Nam cứu các điệp viên OSS của họ. Sau khi Nhật đầu hàng, quân Anh được phép vào miền Nam Việt Nam, nhưng khi họ đến cho quân Pháp trở lại Sài Gòn thì đi đến quân đội Mĩ rút ra khỏi vùng Ban Kiêm Soát, không tham gia vào đội quân đội mình đã đưa.

Hai nước Anh và Mĩ tỏ ra đau đớn trước Đệ Nhất Sĩ Quan Hai vẫn là đồng minh, nhưng mới nước vẫn chỉ lo cho quyền lợi của chính mình. Mà không phải chỉ có hai nước đó. Nga và Đức đã ký hiệp ước không đánh nhau trước khi Đức tấn công Pháp (Bên). Nhưng sau đó, Đức đã đánh sang Nga (Thù). Nhật Bản và Nga đã ký hiệp ước bất xâm năm 1941, nhưng sau khi bom nguyên tử Mĩ đã thả xuống người Nhật, Nga tuyên chiến và tiến quân vào Mãn Châu. Nếu không có Mĩ ngăn cản thì Nga đã tiến chiếm lấy đảo Hokkaido ở phía Bắc nước Nhật.

Trong việc ngoại giao, các quốc gia không thể coi một nước khác hoàn toàn là bạn, hay là kẻ thù. Chính quyền mới nước phải theo quy tắc đó, không nên bắt dân chúng tin rằng một ngày nào đó sẽ tuyên chiến với các nước bạn vĩ đại, hoặc phải nước khác là kẻ thù man rợ! Khi các nước tin tưởng, người ta không cần yêu quá mà cũng không ghét quá, thì lòng người không thù hận mà cũng sẽ hài.

Trong các cuộc biến động tình hình ở Trung Quốc tháng 6 năm 2011 có một điều đáng mừng là người Việt Nam đi biến động tình hình không phải chỉ hô hào chống lại những hành động sai trái của chính phủ Bắc Kinh mà không bày tỏ lòng thù hận với người dân Trung Hoa ở đó cả. Họ nhìn vào thái độ đó mà kính trọng người Việt Nam, nước Việt Nam. Nhờ thế, chúng ta mới có thể kêu gọi các nước khác giúp nước ta tránh khỏi bị nước láng giềng tin cậy lừa gạt.

Các cuộc chiến tranh xảy ra giữa các nước khi chính quyền của một nước muốn gây chiến mà người dân không đồng ý quyên quyút như cũng như không biết những tai hại của chiến tranh. Các chính quyền Đức tài trợ cho sự nổi dậy của một số người, là kích thích lòng ái quốc, thúc đẩy thù hận bằng lời tuyên truyền một chiều. Cuộc chiến tranh sau một cuộc chiến tranh, người dân luôn luôn bắt đầu tin tưởng. Nếu được tin do chính họ, dân chúng các nước đều không muốn chiến tranh. Chỉ có thể giảm bớt chiến tranh khi người dân các quốc gia đều được thông tin đầy đủ. Khi nào hai quốc gia đều theo chủ nghĩa dân chủ thì chính quyền khó nói dối người dân.

Bản hay Thù

Tác Giả: Ngô Nhân Dụng

Thứ Năm, 23 Tháng 6 Năm 2011 06:28

đưa họ vào vòng chính chiến.

Chỉ khi nào hai nước Việt Nam và Trung Hoa đều sống trong thế chấp tay do dân chọn thì chúng ta mới hy vọng giảm bớt được những xung đột trên mặt biên giới này. Trong khi chờ đợi, người Việt Nam cần phải luôn luôn bày tỏ thái độ kiên trì kiên nhẫn để những hành động lén lút áp, có lúc tàn bạo, của chính quyền Trung Quốc, để chúng tay dân Việt Nam không chịu khuất phục.